

Số: 225/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 4 năm 2026

## KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã trực thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

Căn cứ Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, đặc khu trực thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 142/QĐ-BQP ngày 11/01/2026 của Bộ Quốc phòng về việc tổ chức lại Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, đặc khu thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, thành phố và Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-TM ngày 11/01/2026 của Bộ Tổng Tham mưu về ban hành biểu tổ chức biên chế Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số 238/HD-TM ngày 12/01/2026 của Bộ Tổng Tham mưu về việc triển khai thực hiện Quyết định tổ chức lại Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự cấp tỉnh; Hướng dẫn số 1121/HD-TM ngày 30/3/2026 của Bộ Tham mưu Quân khu 7 về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã;

Căn cứ Công văn số 2030/CTC-CĐTC ngày 07/02/2026 của Cục Tài chính Bộ Quốc phòng về việc hướng dẫn công tác tài chính khi tổ chức lại Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã theo Quyết định số 142/QĐ-BQP ngày 11/01/2026 của Bộ Quốc phòng về việc tổ chức lại Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường, đặc khu thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, thành phố và Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ huy Quân sự các xã, phường (gọi chung là Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã) trực thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, cụ thể như sau:

### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của Ban

Chỉ huy Quân sự cấp xã thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

## **2. Yêu cầu**

- Bám sát nội dung Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ; triển khai thực hiện không làm gián đoạn nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương.

- Xác định rõ trách nhiệm từng cơ quan, đơn vị có liên quan và các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện; đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tăng cường kiểm tra, giám sát.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, nâng cao chất lượng tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương trong thực hiện nhiệm vụ liên quan đến quân sự, quốc phòng, xử lý có hiệu quả các tình huống xảy ra.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Vị trí, chức năng của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã**

- Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã là cơ quan quân sự địa phương trực thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã có chức năng tham mưu Đảng ủy, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; cấp ủy, chính quyền địa phương cùng cấp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác quân sự, quốc phòng ở địa phương; tổ chức xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ, Dự bị động viên, quản lý, chỉ huy, điều hành đơn vị và lực lượng vũ trang thuộc quyền vững mạnh, sẵn sàng chiến đấu và thực hiện các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trên địa bàn.

- Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản, trụ sở riêng; thực hiện công tác giải quyết chính sách, hậu phương quân đội cho các đối tượng theo quy định của pháp luật. Mẫu con dấu, tổ chức khắc dấu, đăng ký, quản lý sử dụng con dấu thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

### **2. Tổ chức của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã**

#### **a) Biên chế lực lượng thường trực gồm:**

- Ban Chỉ huy: Chỉ huy trưởng, Chính trị viên (do Bí thư đảng ủy cấp xã kiêm nhiệm), Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên phó.

- Cán bộ trực thuộc Ban Chỉ huy: Trợ lý và nhân viên chuyên môn kỹ thuật.

- Tổ chức, quân số thực hiện theo Quyết định số 56/QĐ-TM ngày 11/01/2026 của Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam.

#### **b) Lực lượng dân quân**

- 01 Trung đội Dân quân thường trực; 03 Trung đội Dân quân cơ động; 01 Trung đội súng máy phòng không 12,7mm; 01 Trung đội cối 82mm; 01 Trung

đội ĐKZ82mm; 02 Khẩu đội cối 60mm; 03 Tiểu đội dân quân thông tin (01 Tiểu đội vô tuyến điện sóng cực ngắn, 01 Tiểu đội hữu tuyến điện, 01 Tiểu đội thông tin vận động); 02 Tiểu đội dân quân trinh sát; 02 tiểu đội Dân quân công binh; 02 Tiểu đội dân quân hóa học; 02 Tiểu đội dân quân quân y.

- Các thôn, ấp, khu phố: Xây dựng 01 Tiểu đội dân quân tại chỗ.

\* **Lưu ý:** Đối với các xã, phường biên giới, giáp ranh, có khu công nghiệp xây dựng thêm các Trung đội, Tiểu đội (chốt) Dân quân thường trực, cụ thể:

+ Đối với các xã, phường biên giới, giáp ranh: xây dựng chốt (*Tiểu đội*) Dân quân thường trực biên giới, vùng đệm giáp ranh, cửa khẩu, khu di tích (*toàn tỉnh có 15 chốt*).

+ Đối với các xã, phường có khu công nghiệp: xây dựng Trung đội hoặc Tiểu đội Dân quân thường trực tại các khu công nghiệp trên địa bàn (*toàn tỉnh có 22 đơn vị, trong đó có 17 Trung đội và 05 Tiểu đội*).

c) Lực lượng dự bị động viên

Chỉ tiêu xây dựng thực hiện theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **3. Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã**

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ, cụ thể các nội dung như sau:

a) Tham mưu Đảng ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã vững mạnh toàn diện "Mẫu mực, tiêu biểu". Xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ theo phương châm "Vững mạnh, rộng khắp, có trọng điểm"; xây dựng lực lượng dự động viên theo phương châm "Vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, có trình độ chiến đấu cao và được quản lý chặt chẽ", trọng tâm là nâng cao chất lượng chính trị, bảo đảm hùng hậu, sẵn sàng chiến đấu cao.

b) Tham mưu Đảng ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước về quốc phòng địa phương; chỉ huy, quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự ở địa phương; chỉ huy thống nhất các lực lượng vũ trang; riêng đối với các xã biên giới khi có tình huống về quốc phòng các Đồn, Trạm Biên phòng chịu sự chỉ huy thống nhất của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã.

c) Tham mưu Đảng ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, cấp ủy, chính quyền địa phương xử lý các tình huống liên quan đến quân sự, quốc phòng, phòng thủ dân sự; kiểm tra, quản lý, tu bổ các mốc không chế pháo binh; phối hợp với Ban quản lý dự án các cấp theo dõi, giám sát, quản lý các dự án rà phá bom mìn trên địa bàn cấp xã, tổ chức thu gom các loại đạn, pháo, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh bảo đảm an toàn; kiểm tra, giám sát, phát hiện, thông báo, báo động, quản lý vùng trời, quản lý tốt các hoạt động bay, nắm chắc kế hoạch bay, thông báo bay, dự báo

bay, phương tiện bay không người lái (UAV) và các phương tiện bay siêu nhẹ; chuẩn bị mọi mặt, thực hiện mệnh lệnh, quyết định, biện pháp thực hiện lệnh giới nghiêm, thiết quân luật, tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, tình trạng chiến tranh, động viên cục bộ, tổng động viên đáp ứng yêu cầu chiến đấu và phục vụ chiến đấu của địa phương.

#### d) Huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện, diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn.

- Phối hợp với các ban, ngành chức năng cùng cấp xây dựng hệ thống văn kiện tác chiến thường xuyên và duy trì khả năng thực hiện nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu. Xây dựng kế hoạch và tổ chức huấn luyện cho lực lượng thường trực, dân quân tự vệ theo kế hoạch huấn luyện chiến đấu của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Tổ chức hội thi, hội thao cấp mình và tham gia hội thi, hội thao cấp trên tổ chức.

- Phối hợp tốt với các đơn vị Công an, Biên phòng và các lực lượng đóng quân trên địa bàn trong diễn tập, hội thi, hội thao, phục vụ chiến đấu và chiến đấu; tham gia đấu tranh phòng, chống tội phạm, tụ tập đông người trái pháp luật, biểu tình gây rối an ninh, trật tự, bạo loạn, khủng bố, bảo vệ chủ quyền quốc gia, an ninh, trật tự trên khu vực biên giới, vùng trời, không gian mạng, quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ.

#### e) Xây dựng lực lượng

- Xây dựng lực lượng thường trực: Tổ chức thực hiện quản lý, sử dụng quân số đúng theo Quyết định số 56/QĐ-TM ngày 11/01/2026 của Bộ Tổng Tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam.

- Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ: Tổ chức thực hiện quyết định của cấp có thẩm quyền về xây dựng lực lượng theo đúng Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BQP ngày 08/10/2024 của Bộ Quốc phòng; tổ chức tập huấn, huấn luyện, kiểm tra các hoạt động của lực lượng dân quân, đơn vị tự vệ trên địa bàn; bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ làm công tác quân sự ở cơ quan, tổ chức, địa phương.

- Xây dựng lực lượng dự bị động viên: Phối hợp với ban, ngành, đoàn thể, địa phương cùng cấp tham mưu Đảng ủy, chính quyền cấp xã thực hiện chỉ tiêu kế hoạch xây dựng, huy động và bàn giao lực lượng dự bị động viên theo quyết định của cấp có thẩm quyền; thực hiện công tác động viên quân đội, động viên công nghiệp ở địa phương; thực hiện lệnh động viên cục bộ, tổng động viên theo quyết định của cấp có thẩm quyền; phúc tra, quản lý nguồn dự bị động viên; phối hợp với các đơn vị nhận nguồn và các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị của địa phương xây dựng và nâng cao chất lượng các đơn vị dự bị động viên.

- Tham mưu Hội đồng Nghĩa vụ quân sự cấp xã thực hiện công tác tuyển

chọn, gọi công dân nhập ngũ; Ban Tuyển sinh quân sự cấp xã thực hiện công tác tuyển sinh quân sự; phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan tiếp nhận, tuyên truyền hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho quân nhân xuất ngũ hàng năm.

g) Xây dựng khu vực phòng thủ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị cùng cấp tham mưu, xây dựng khu vực phòng thủ, xây dựng tiềm lực trong khu vực phòng thủ và hoạt động của các lực lượng trong khu vực phòng thủ theo đúng Thông tư số 41/2020/TT-BQP ngày 31/3/2020 của Bộ Quốc phòng; góp ý quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương gắn với củng cố quốc phòng - an ninh, đặc biệt các công trình dự án mang tính lưỡng dụng.

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương quy hoạch xây dựng vùng, xây dựng đô thị, nông thôn phát triển hạ tầng bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy hoạch xây dựng thể trận quân sự trong khu vực phòng thủ, các mạng lưới công nghệ thông tin bảo đảm phát triển dân sinh gắn với phục vụ quốc phòng - an ninh khu vực phòng thủ; Ban Chỉ đạo khu vực phòng thủ nghiên cứu, đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét, quyết định chủ trương, biện pháp kết hợp kinh tế với quốc phòng an ninh ở địa phương, gắn phát triển kinh tế với tăng cường các tiềm lực và thể trận khu vực phòng thủ; xây dựng hệ thống kế hoạch động viên quốc phòng, kế hoạch, biện pháp bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính cho những năm đầu chiến tranh, xây dựng và hoạt động của khu vực phòng thủ; triển khai bảo đảm vật chất, phương tiện cho lực lượng vũ trang địa phương xử trí các tình huống về quốc phòng, an ninh xảy ra trong khu vực phòng thủ; sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ khác khi Ủy ban nhân dân cấp xã giao, công tác phối hợp đối ngoại đối với các xã trên tuyến biên giới (*08 xã biên giới*).

- Tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo, bổ sung, điều chỉnh hệ thống kế hoạch động viên quốc phòng, bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính cho nhiệm vụ quốc phòng trong chuyển địa phương vào các trạng thái quốc phòng; tổ chức thực hiện, kết hợp huy động tiềm lực kinh tế của địa phương bảo đảm tác chiến phòng thủ; xây dựng thể trận hậu cần, kỹ thuật, tổ chức dự trữ vật chất, hậu cần bảo đảm cho tác chiến phòng thủ lâu dài; điều hành thống nhất các hoạt động bảo đảm nhân lực, vật lực, tài chính cho lực lượng vũ trang và nhân dân, phục vụ tác chiến phòng thủ; sẵn sàng thực hiện các nhiệm vụ khác khi Ủy ban nhân dân cấp xã giao.

h) Công tác giáo dục quốc phòng và an ninh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị cùng cấp tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã thành lập Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh; phối hợp với các cơ quan chức năng quản lý, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức quốc phòng và an ninh cho các đối tượng theo đúng quy định; tổ chức tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tham gia thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh; thực hiện chính sách dân tộc, tôn giáo, đặc biệt đồng bào có đạo; phối hợp với các ban, ngành giải quyết tốt chính sách thương binh, gia đình có công, hậu phương quân đội.

i) Công tác hậu cần, kỹ thuật.

- Bảo đảm công tác hậu cần, kỹ thuật thường xuyên:

+ Thực hiện đúng chế độ, tiêu chuẩn, định lượng trong bảo đảm ăn uống, khai thác tạo nguồn lương thực thực phẩm; phối hợp với cơ quan cấp trên bảo đảm đầy đủ quân trang cho các lực lượng vũ trang địa phương.

+ Phối hợp với cơ quan có liên quan, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã quy hoạch, bố trí quỹ đất, nhà ở, trụ sở làm việc, thao trường, bãi tập, khu tăng gia sản xuất tập trung tối thiểu theo quy định (1,5 héc ta trở lên); phối hợp với y tế địa phương bảo đảm hệ thống y tế chăm sóc, khám chữa bệnh ban đầu, bảo vệ sức khỏe cán bộ, sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, lực lượng dân quân tự vệ chặt chẽ; vệ sinh phòng bệnh, an toàn thực phẩm tại đơn vị.

+ Tổ chức tiếp nhận, tham mưu mua sắm, quản lý, sử dụng, bảo quản vũ khí, đạn, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật thuộc Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã, bảo đảm trang thiết bị cho các lực lượng đúng theo quy định.

- Bảo đảm công tác hậu cần, kỹ thuật sẵn sàng chiến đấu và đột xuất: Bảo đảm tiếp nhận dự trữ đủ theo phân cấp; bảo đảm chất lượng tốt, đồng bộ trang bị kỹ thuật, vật chất hậu cần, vật tư kỹ thuật sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu theo quy định.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP. Trực tiếp lãnh đạo, chỉ huy, điều hành, hướng dẫn Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng địa phương.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Môi trường và Ủy ban nhân dân các xã, phường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xác định vị trí trụ sở, bố trí kinh phí xây dựng trụ sở làm việc, thao trường, bãi tập, khu tăng gia sản xuất, trang bị công cụ hỗ trợ, phương tiện và bảo đảm kinh phí hoạt động cho nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất theo yêu cầu nhiệm vụ của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã đúng quy định Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo đánh giá kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ. Đề xuất, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết những khó khăn, vướng mắc liên quan đến thực hiện Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.

- Phối hợp Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các chế độ chính sách cho cán bộ công chức sau khi được miễn nhiệm các chức vụ (*Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Trợ lý*) thuộc Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã.

## 2. Công an tỉnh

Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo công an cấp xã phối hợp Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã xây dựng, ban hành quy chế phối hợp thực hiện công tác bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự; tổ chức cứu hộ, cứu nạn trong các vụ cháy, nổ, thiên tai; xây dựng thể trận an ninh nhân dân, thể trận quốc phòng toàn dân tại cấp xã; xây dựng, ban hành Phương án phối hợp phòng chống tụ tập đông người trái pháp luật, biểu tình, gây rối an ninh, trật tự, bạo loạn, khủng bố; bảo vệ chủ quyền quốc gia, an ninh trên tuyến biên giới và các nhiệm vụ công tác đảm bảo an ninh, trật tự khác tại địa phương. Chỉ đạo Công an xã, phường phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự cùng cấp, Hạt kiểm lâm khu vực và các ngành chức năng trong bảo vệ tài nguyên và chống cháy rừng theo quy định của pháp luật hiện hành.

## 3. Sở Nội vụ

Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Sở Tài chính và Ủy ban nhân dân các xã, phường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn các địa phương giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ (*đối tượng là công chức cấp xã*) sau khi miễn nhiệm các chức vụ (*Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Trợ lý Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã*) theo chủ trương của Trung ương, Chính phủ và các nội dung khác có liên quan đến công tác sắp xếp, biên chế Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã.

## 4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Căn cứ chỉ tiêu sử dụng đất được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ, phối hợp với Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân các xã, phường thống nhất cùng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh rà soát, bố trí quỹ đất trong quá trình lập quy hoạch theo Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn làm cơ sở để thực hiện dự án nhà ở, trụ sở làm việc, thao trường, bãi tập cho Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã theo Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với Công an, quân sự và các ngành chức năng trong bảo vệ tài nguyên, phòng chống cháy rừng.

## 5. Sở Xây dựng

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn để hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường lập quy hoạch, bảo đảm bố trí đủ nhu cầu về nhà ở, trụ sở làm việc, thao trường, bãi tập cho Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã theo Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

## 6. Sở Tài chính

Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập dự toán ngân sách hàng năm bảo đảm cho công tác quốc phòng địa phương, xây dựng lực lượng Dân quân tự vệ, lực lượng Dự bị động viên để thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt; bố trí kinh phí xây dựng trụ sở

làm việc, nhà ở, thao trường, bãi tập; hướng dẫn việc lập dự toán và quyết toán kinh phí ngân sách bảo đảm cho công tác quốc phòng ở các địa phương, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

### **7. Sở Tư pháp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai**

Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các cơ quan có liên quan đẩy mạnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; lồng ghép nội dung Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

### **8. Các Sở, ban, ngành còn lại**

Theo chức năng, nhiệm vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương trên lĩnh vực mình phụ trách. Chỉ đạo ngành dọc cấp dưới phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp xây dựng tiềm lực trong khu vực phòng thủ cấp xã với phương châm “Làng giữ Làng, Xã giữ Xã”. Tổ chức tuyên truyền cho cán bộ, hội viên của ngành mình về các Luật: Quốc phòng, Biên phòng Việt Nam, Nghĩa vụ quân sự. Lực lượng dự bị động viên, Dân quân tự vệ, Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng,... và các văn bản hướng dẫn thi hành. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền và lồng ghép nội dung Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và xã, phường.

### **9. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ về tổ chức hoạt động của Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã trên địa bàn, cụ thể các nhiệm vụ như sau:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường chịu trách nhiệm trước cấp ủy đảng, chính quyền cùng cấp và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác quốc phòng tại địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình về công tác quốc phòng địa phương theo quy định tại Nghị định số 168/2018/NĐ-CP ngày 28/12/2018 của Chính phủ về công tác quốc phòng ở Bộ, ban, ngành Trung ương, địa phương (được sửa đổi tại Điều 1, Nghị định 220/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ).

- Ủy ban nhân dân xã, phường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh tham mưu quy hoạch bố trí quỹ đất xây dựng trụ sở, thao trường huấn luyện; dự toán kinh phí xây dựng trụ sở, mua sắm vật chất trang thiết bị; báo cáo các Sở, ngành có liên quan thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để thực hiện và bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên, đột xuất theo yêu cầu, nhiệm vụ cho Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã đúng theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự xã, phường tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch công tác quốc phòng, quân sự địa phương, quản lý, sử dụng và giải quyết tốt các chế độ chính sách đối với lực lượng vũ trang địa phương. Thực hiện tốt công tác giáo dục quốc phòng, an ninh tại địa phương.

- Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các xã phường phối hợp chặt chẽ với Công an cùng cấp, các Ban, ngành, đoàn thể trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ và phát huy tốt phương án “4 tại chỗ” trong xử lý các tình huống phát sinh tại địa phương.

- Kịp thời báo cáo kết quả thực hiện, cũng như khó khăn, vướng mắc,... về Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để tổng hợp, xin ý kiến Sở, ban, ngành tỉnh và báo cáo, đề xuất giải pháp để Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, triển khai thực hiện.

#### IV. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Kế hoạch này có hiệu lực từ ngày 26/01/2026 đến hết ngày 28/02/2027. Do vậy các Sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường khẩn trương triển khai thực hiện để bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo tinh thần Nghị quyết số 66.12/2026/NQ-CP ngày 26/01/2026 của Chính phủ.

Trên cơ sở nội dung Kế hoạch, các Sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện, cụ thể hoá, thực hiện nhiệm vụ được giao trong chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương; chủ động rà soát những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong tổ chức thực hiện gửi Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải pháp khắc phục khả thi, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế cho Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao./.

#### Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND 95 xã, phường;
- Chánh, các Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, (Quê-15.4).



Nguyễn Văn Út